PHÒNG GD&ĐT THÀNH PHỐ
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/QĐ-THYT

Uông Bí, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ các đối tượng đang theo học tại trường được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định Học kỳ II năm học 2023-2024

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Nghị quyết số 309/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh ngày 09/12/2020 về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh ngày 16/7/2021 về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị định chính phủ số: 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ thẩm định các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định học kỳ II năm học 2023-2024, thành phần gồm:

- Bà Nguyễn Thị Kim Cúc – Chức vụ: Hiệu trưởng - Tổ trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Minh Thư – Chức vụ: Chủ tịch công đoàn – Thành viên;
- Bà Đỗ Thị Hằng – Chức vụ: Kế toán - Thành viên;
- Bà Bùi T. Hồng Ngọc – Chức vụ: Thư ký - Thành viên;

Điều 2. Tổ thẩm định có nhiệm vụ kiểm tra các hồ sơ và duyệt mức hỗ trợ cho từng đối tượng đủ điều kiện được hưởng chính sách theo quy định hiện hành. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng phân công.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ công tác Trường TH Yên Thanh; các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu: VT (01).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

Nguyễn Thị Kim Cúc

PHÒNG GD&ĐT THÀNH PHỐ
TRƯỜNG TH YÊN THANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 28 tháng 02 năm 2024

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

Về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ các đối tượng đang theo học tại trường được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định Học kỳ II năm học 2023-2024

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Nghị quyết số 309/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh ngày 09/12/2020 về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND tỉnh Quảng Ninh ngày 16/7/2021 về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị định chính phủ số: 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Căn cứ Quyết đinh số 34/QĐ-THYT ngày 28/02/2024 của Trường Tiểu học Yên Thanh thành phố Uông Bí về việc thành lập tổ thẩm định hồ sơ các đối tượng đang theo học tại trường được hưởng chế độ chính sách kỳ II năm học 2023-2024;

Căn cứ hồ sơ các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ hỗ trợ tiền học bổng, đồ dùng học tập cho trẻ khuyết tât, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định Học kỳ II năm học 2023-2024.

Hôm nay, hồi 15 giờ 30 phút ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trường TH Yên Thanh thành phố Uông Bí, Tổ thẩm định hồ sơ gồm có:

- Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 43/44 đ/c (01đ/c biệt phái phòng giáo dục)
- Bà Nguyễn Thị Kim Cúc – Chức vụ: Hiệu trưởng - Tổ trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Minh Thư – Chức vụ: PHT- Chủ tịch công đoàn - Thành viên;
- Bà Đỗ Thị Hằng – Chức vụ: Kế toán- Thành viên;
- Bà Bùi T. Hồng Ngọc - Chức vụ: Thư ký - Thành viên;

Việc tiến hành kết thúc niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 16h 30 phút ngày 28/03/2024. Biên bản kết thúc niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán.

THƯ KÝ	KẾ TOÁN	CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN	TỔ TRƯỞNG TỔ THẨM ĐỊNH
Bùi T. Hồng Ngọc	Đỗ Thị Hằng	Nguyễn T. Minh Thư	Nguyễn T. Kim Cúc (Hiệu trưởng)

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

DANH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 16/7/2021

TT	Họ và tên học sinh	Năm sinh	Lớp	Đối tượnghưởng chính sách		Số tiền hỗ trợ/ tháng	Số tháng được hỗ trợ	Tổng tiền được hỗ trợ	Ghi chú
				Theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	Theo Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 16/7/2021				
A	**Hộ nghèo, cận nghèo**							**9.000.000**	
1	Lê Minh Quân	2017	1A4		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
2	Trần Minh Anh	2017	1A5		Điều 2 khoản 1 điểm m	150.000	5	750.000	
3	Nguyễn Tuấn Hưng	2017	1A5		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
4	Lê Kỳ Khôi	2016	2A3		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
5	Lê Thu Trang	2015	3A2		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
6	Vũ Phương Nhi	2014	4A1		Điều 2 khoản 1 điểm d	150.000	5	750.000	
7	Lê Mạnh Cường	2014	4A5		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
8	Lê Phương Nguyên	2014	4A5		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
9	Nguyễn Thế Nghĩa	2013	5A1		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
10	Trần Minh Khang	2010	5A2		Điều 2, khoản 1, điểm h	150.000	5	750.000	
11	Nguyễn Nhật Anh	2012	5A3		Điều 2, khoản 1, điểm g	150.000	5	750.000	
12	Trần Thu Tâm	2013	5A4		Điều 2 khoản 1 điểm m	150.000	5	750.000	
B	**Danh sách học sinh thuộc diện khuyết tật nhẹ**							**5.250.000**	
1	Hoàng Văn Phúc	2016	2A1	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
2	Lương Thành Vinh	2014	3A2	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
3	Lâm Chí Hiếu	2013	5A1	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
4	Vũ Huy Hoàng	2013	5A1	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
5	Đỗ Nhật Minh	2012	5A2	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
6	Nguyễn Danh Thái	2012	5A3	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
7	Đoàn Phúc Thái An	2013	5A3	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	
Tổng cộng : 19 HS								14.250.000	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đỗ Thị Hằng

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THANH

Nguyễn Thị Kim Cúc